Năm thứ nhất số 15 — 8 trang mỗi số 7 xu — Thứ năm 20 September 1923

DÉPOT LÉGAL
TONKIN

PHONG HÓA

TOÀ SOẠN N° 15 BOULEVARD HENRI D'ORLEANS
THƯ TỪ: 1 N° 1 BOULEVARD CARNOT — HÀNOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN VĂN MAI

TUẦN BÁO
RA NGÀY THỨ NĂM
DIRECTEUR: NG TƯỜNG-TAM

GIÁ BÁO	ĐÔNG DƯƠNG	NGOẠI QUỐC
1 NĂM	3p00	4p00
6 THÁNG	1.60	2.00
3 THÁNG	0.80	1.00

ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHẠM HỮU NINH

N° A 574

SÁU THAM NHIỀU RỒI

Xã-hội ta xưa nay vốn là một xã-hội tiêu điều, nhạt nhẽo. Hơn nghìn năm chịu đè nén dưới đạo Khổng đông, dân nghiêm trang; hiếu tâm chăng, nên chỉ khuôn con người ta vào vòng lễ phép chật hẹp vô chừng.

Nói không giảm nói mạnh, cười không giảm cười to, cái gì cũng như bó buộc, cần cỗi, già sọc.

Giới ảnh hưởng của thầy trò Trang-tử, ta lại vội cho đời là áo mộng, quanh minh loãn những hình ảnh mong manh, chốc lát lơn ra mây-khói cho nên, thế giới mơ màng là thế giới chung cho hơn có hoa, thế giới để cho các cái chim dâm tinh hồn... Tự tin sống trong cõi hư vô, thời còn muốn hành động gì nữa? Tuổi thiếu niên chỉ những muốn vào rừng xanh, núi đỏ, đã chán đời còn mong luyện thuốc trường sinh.

■

Văn thơ của ta gần đây, thực như khóc, như than, như đêm dìa huyết lệ. Một chữ là mỗi giọt nước mắt, để ngâm ngùi cho Đam-Thấy với Tô-tâm, xét thương cho «Lê-Ánh với Mộng-Hà.»

«Cảnh tế điểm tuyết» và «kiếp phù sinh» đầu tiên mở cái kỷ nguyên sầu thêm: ta hãy nghe ông Trần-tuấn-Khải an ủi bàng người:

— «Anh với anh ngồi xuống đây, anh nhích lại đây, anh rót chén rượu nào, anh nhìn anh ngắm cho sạch... kiếp trần thong thả một ngày là tiên!»

Ấy cũng may mà chưa ai ngã, chỉ riêng nhà nông-sĩ đó «phiền kẻ tuyệt hoa» nên tâm thân tự mình an ngủ tại mình đến nay ông thật ngả yên rồi mà ngàn bài quan hoài hồn từ nay rên mực.

Ông Đặng-trần-Phất cũng đã yên giấc ngàn năm không bao giờ giậy nữa. Kẻ các bạn đồng nghiệp nếu gặt thơ thác chán, đều thì nhau làm điều não lòng người: phong trần thảm sầu, Tuyết nương lo-sắt, bể-oan, bể khổ, bể tình bể ái đầy vơi, bể trên chìm nổi trong bọc mình, bông-nhan da truân, một lại chôn đời, ta có quyền sinh... khốn nạn, chỉ những lệ sầu, những oan, những khổ như thế, cuộc đời còn ai giám bảo là vui?

Mà nào đã hết cái «thái sầu muôn kiếp không tan được» của bà Tương-Phố, cái «tân sầu» khóc vì kiều, hoa oan rụng của ông Ngụy-Ân-Tiên-Lăng, đã làm rơi biết bao nước mắt.

Văn thơ đã thế, âm nhạc có khác gì, như vậy, như hiểu tin cả nghệ lực ở đời Hậu hán Nam-thương, bắc khổ, lấy khóc, dùng than hòa với hàng dân cao thấp khiến cho ta mơ màng cõi tưởng bên Tiêm, Quảng... cảnh khuya.

Xã hội đã buồn rồi, lại thêm những tiếng khóc thương, cách nghệ thuật ba mặt cả. Xứ ta đất nước nhà, đâu cũng hãy cùng nhau sở cầy vào cái buồn thê thảm, như nghìn vạn năm không bao giờ rũ được!

□

Dưới những ảnh hưởng xâu xa ấy cái tính thần khoái hài trào phúng của người mình chỉ biểu lộ ra được ở các câu ca dao, các truyện cổ giải giác chốn thôn quê và ở những người, đã vượt ra ngoài vòng lễ-lối xưa nay... như cô Xuân-Hương đỉnh ngộ, tự nhiên, đưa mắt mỉm cười mà chế nhạo, ông Tú-Xương cười đời một cách mặn, chát, chua, cay...

Tránh buồn tìm vui là tính tự nhiên của người ta đây, chẳng riêng ai mà sầu thêm làm gì. Đừng giậy, rũ cái buồn mấy trăm năm âm ảnh, vui cười lên để hăng hái sống ở đời mà cạnh tranh hành động.

Xưa nay, gặp sự gì uất ức, oán uổng gây nên bởi cái bất bình, gặp sự gì đau khổ, ta chỉ có ca lệ mà sót thương. Luân thường đảo ngược phong hóa suy đồi, những truyện thương tâm, tai nghe, mắt thấy, đối phó lại ta chỉ thở giài...

Khóc than như thế, nào có ích gì đâu? Chẳng qua lệ lại đầm lòng, tự mình làm gầu mình đi, muốn việc ở đời có đâu vì mấy giọt lệ thương tâm mà sang đổi được?

Văn minh Đông-Á trời thu sạch
Nay lúc luân thường đảo ngược ru?

Vui đi thôi: chớ còn mang cái sầu thảm trong tâm can, cái buồn vẩn vơ, không bu, không bên, mơ-màng trong cõi mộng đau đớn.

Khóc than là chịu thua!

Sao không lên tiếng cười rõn rã, phá tung cái tế tôi xưa, cho xã hội ta thêm được cái tinh thần hoạt động, mạnh bạo!

VIỆT-SINH

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Cuộc bầu cử nghị viên Thượng hội-đồng thuộc-địa trong Nam-kỳ

Trong số những người ra ứng cử, đầu sỏ thấy tên ông Nguyễn-phan-Long. Song hai ông kỳ cùng về một phái-phái lập hiến (xin độc-giả đọng lên với phái lập hiến của ông Phan-Quých).

«Phái ấy, nghe đâu bây giờ có hơi đông viên: ông Chiêu và ông Long».

Đằng nhau nhất, có ông Bùi-quang-Chiêu và ông Lê-quang-Trinh. Hai ông vừa ra ứng-cử, vừa có chân đi bầu. Ông Chiêu chắc là bầu cho ông Chiêu, ông Trinh bầu cho ông Trinh, còn những người đi bầu khác, có yêu ông Chiêu cũng bằng hai yêu ông Trinh, bầu ông Trinh thì mất lòng ông Chiêu, bầu ông Chiêu thì mất lòng ông Trinh.

Có một cách khỏi mất lòng hai ông: bầu cho ông Long.

Mà chi Em-Sơn

— Xem qua các báo thấy đăng tin Mà đã chết, rồi lại đăng tin Mà vẫn sống. Song hay chết, giả mà hoặc chỉ có Mà Liệt.

Mà-Cuiên-Sơn chết sống cũng như Uông-tinh-Vệ từ chức hay vẫn giữ quyền chính bên Nam-kinh. Hôm qua đang tin Uông đã từ chức, hôm nay đăng tin Uông chưa từ chức.

Có thể ngày mai Uông từ chức, mà ngày kia, Uông vẫn chưa từ chức.

Không biết Uông từ chức hay không từ chức thì có can hệ gì đến vận mệnh nước Tàu, mà Uông còn ngẩn ngơ thế?

Ông Gandhi tuyệt thực

Ông Gandhi đã tuyệt thực mặt-ong hòa với nước nóng. Ông lại nói rằng ông còn hy vọng sống lâu để chờ tiếng kêu của ông thốc đến mà thương đó.

Ông thánh cũng có khác người đời thật. Ông đã tuyệt thực (nghĩa là ông muốn chết. Vậy mà ông còn hy vọng sống. Vậy ra ông vừa mong sống lại vừa mong chết, ai có biết ông muốn cái gì nữa).

Ông Nguyễn-Đệ vô kính

Nghe nói ông Nguyễn-Đệ chạy vô Huế. Người ta bảo là ông Đệ vô Huế không phải là tìm đường tiến thân-cầu vì miền cảnh Huế... non xanh nước biếc, miền nước sông Hương trong, miền cô lái đò xinh, miền tiếng đàn bầu rên-sĩ, miền cái buồn vô hạn phẳng phất ở chốn đế-đô như trong một tòa chùa đổ nát... nói tóm lại, ông là một ông Tiên-Lăng khác, muốn vào rên-rỉ nơi bên Ngự-Giang có 15. Tôi chỉ là một điều, là ông Đệ vốn làm công ở nhà Ngân-hàng Đông-dương ngày trông thấy tiền, đêm trông thấy tiền, mà lại có tâm linh hồn nên thơ đến thế.

Các ông đi tây

— Tiểu-thuyết vô hảo chỉ đối với các ông hiểu như có cái tình cảm riêng. Ông kỹ sư Rượu được cái hân-hạnh lên mặt, lên tiếng trước nhất ở trong quyển Kim-Anh-Lệ-Sử, rồi các bào lục lục đem các ông đi tây về ra mà vuốt ve, ảo yếm. Các ông là một hạng người riêng, chỉ biết «vinh thân, phì ca». (Xem báo Thực-Nghiệp), — không cần phải lỗi lạc (xem báo Trung-Bắc), các ông là hạng người «mất nhớ» (xem báo Phụ-Nữ-Tân-Văn) (còn nữa...)

Các ông đi học xa về, thấy kẻ ăn yến như thế, chắc cũng đã từng nhiều phen mất lòng, hả dạ.

Song nghĩ cho kỹ, có nhế các ông cũng thực thế.

Đi tây học, có cần gì lỗi lạc (lẽ tất nhiên) đỗ vẻ lương hồng nhiều, danh giá nhiều, vinh thân phì da là phải. Mà nhất là đối với hạng phụ-nữ số nhiều mà số các ông lại số hạ, thì họ «mất nhớ» các ông cũng là lẽ tất nhiên vậy.

An-nam tạp-chí chủ bút

An-nam tạp chí lại ra đời, bốn lần mở báo, bốn lần đóng cửa, ai cũng trông mà thì sĩ Tân-Đà ôm khối hận, (lần này không phải là khối tình). vuốt bụng thở giài, lấy vô rượu làm bạn tri âm... ai ngờ cái tiếng «chủ bút» thì-sĩ nhế đã quen lại, bỏ đi, thì-sĩ không đành lòng. Vì thế An-nam tạp-chí lại ra đời, hay là tại nhà thi-sĩ rượu mãi, rượu thấm, say quá hóa... An-nam tạp-chí lại ra đời.

An-nam tạp-chí số một đã xuất-bản, số hai lúc nào mới ra?

Xin đợi lúc nào thi-sĩ rượu say lâu nữa!

KÍNH CÁO ĐỘC-GIẢ

Bạn độc-giả nhận được số 15 mà không gửi giấy mua báo và ngân-phiếu về, xin cho phép bản báo miễn sự gửi báo tiếp theo. Chỉ trừ những người nào ở xa nhà hưu-diện mà có giấy nói trước thì không kể.

Ngài nào không mua xin nhớ gửi trả lại số này (15).

PHONG-HÓA tuần báo

Bàn ngang..

Tay các cụ nhà nho ngày đêm đọc sách Khổng-Mạnh, kỳ thực xét đến tâm can tỳ phế, các cụ lại là bạn đồ-đệ của ông già họ Lão. Các cụ tự coi mình như một ông tiên con, lấy chữ nhân làm... thiện — chẳng nhà hàng sóm nắn vẫng rượu ngâm thơ, cướp lên công làng, lẩn vào nhà dòng của học sách... không kể những lúc cầu câu non Thày, gọng hát sông Hương, mặc cho «bu-nô» ở nhà tất là chân nam đã chân siêu ra tay kinh tế.

Các cụ nhân, nhân không muốn sự gì bận đến thân nữa. Nhưng tức «mẹ đĩ» lên mặt bà chủ, giọng sư-tử-hống một đôi khi cũng nuốt giận làm lành, oái đầu ngậm miệng cho qua. Những lúc gặp lay cường bạo đánh mắng, ấy cũng đành qua cơn phong vũ, tự gên-ủi mình rằng trành vơ chẳng xấu mặt nào.

Biết yên phận như các cụ mà ở một thế-hệ nào cũng biết yên phận, biết yêu chữ nhân... sư hoa bình không mong nó cũng lợi. Khốn nạn ở đời này... khôn thì sống mà mỏng chết.

TỪ-LÝ

Tại Hội Vạn-Quốc

Nước Trung-Hoa đã gửi cho chánh phủ Nhật một bức thư phẩu kháng về việc công nhận Mãn-Châu là một nước, và đã gửi sang chín nước kỳ từ «điều ước cửu quốc» một từ kêu nài về việc ấy.

«Thì nước Mỹ đã chấp là từ «khiếu nại» của Tàu nhưng vẫn giao thiệp với Mãn-châu. Còn tộ phản kháng cũ của Trung-Hoa gửi sang Nhật lại xếp vào đống tờ phản kháng cũ của Trung-Hoa gửi sang Nhật từ xưa đến nay. Không biết đống tờ ấy để vào mấy tủ cho hết?»

Tiếng cho sủa

Thôn Quan-hương là một cái thôn nhỏ ở dựa vào sườn đồi, lơ thơ rầm nhà: chung quanh toàn vườn chăm, nương chè. Dưới có con sông chảy, còn thì trông ra toàn đồi trọc, có cây, rải rác rầm ngôi mồ cỏ, một hai lớp miếu hồ hoang.

Ở đầu thôn Quan-dương có một cái sơn trại nhỏ nhỏ, mái đanh còn mới. Chủ cái nhà đó là người ở nơi khác, một hôm đến mua rầm sáo đặt, thuê người vỡ lâm vườn, rồi lập trại ở đây với người vợ trẻ, trông rất xinh, có vẻ khuê các mà quần nâu áo vải, ăn mặc theo lối quê mùa.

Hai vợ chồng đối đãi với hàng sóm rất tử tế, nhưng không ai biết là hàng người nào, ở đâu đến mà đến ở đây làm gì.

Một đêm mưa rầm trời tối...lúc hấy giờ đã một, hai giờ đêm mà trong cái trại của hai vợ chồng ấy còn có bóng đèn thấp thoáng.

Người vợ như đương ngồi bình như đợi ai, thì bỗng có tiếng động của, người chồng bước vào nhà, vợ vội vùng dậy giậy hỏi:

— Thế nào cậu?

Không thấy chồng giả lời, mà nhìn kỹ chồng thì thấy biểu hẳn sắc mặt, như vừa bị một mê sự gì đó gớm lắm.

— Cậu làm sao thế?

Chồng ngồi phịch xuống ghế, rồi vừa nói, vừa thở:

— Mợ hãy rõ tôi không biết cái sợ là gì... nhưng mà vừa rồi...

— Vợ hỏi rõn:

— Thế làm sao? cậu tìm thấy đúng chỗ chưa?

— Sao lại không đúng, nhưng tìm thấy chỗ mà làm gì. Đến tối hôm nay thật hết cả hy-vọng rồi, thật hết hy-vọng lao ước mong mỏi hẳy lâu... thế là song!

Hỏi ghé vào tai vợ, nói khẽ:

— Nó có thân giữ của.

Vợ ngạc nhiên:

— Thân nào, hay cậu sợ, cậu đám hoảng chứ gì!

— Mợ chưa rõ, rồi tôi nói chuyện cho mợ ghe.

●

Người chồng vừa thay quần áo vớt song thì bỗng một tiếng chó sủa làm vang động cả đêm khuya... một tiếng chó sủa ngay ngoài ngõ độ là sự thường, song vợ chồng nhìn nhau ngạc nhiên ngờ vì rằng chó tiếng ấy lo lắm, nghe như một tiếng chó tây chồng bảo vợ:

— Lạ thật, sao ở đây tại có tiếng chó tây, mà đích chó tây chứ không sai, chắc có gì lạ.

Vừa nói xong ngoài ngõ có tiếng gõ cửa, rồi thấy một người lính bận quần áo đi sân đứng sững trước mặt. Người nhợt nhạt xanh xao, mộ vết như vết máu chảy từ trên trán xuống cổ thấm đỏ cả áo sơ-mi, bên cạnh có con chó sân thật to đương nhảy chồm lên liếm tay chủ.

Người chồng không nghĩ gì nữa chắc là người đi sân gặp tai nạn thấy nhà mình có bóng đèn lén vào ẩn, vội đỡ vào nhà.

(Xem trang nhì)

MỘT ĐÁM MA VUI..

... Chôn sầu cả